

Số: 44/2023/QĐST - HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 29 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 67/2023/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, về việc: “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con*” giữa:

*Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị TE**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Ấp LB, phường A, thành phố TV, tỉnh TV.

*Bị đơn:* Ông **Lư Viễn N**, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Ấp LB, phường A, thành phố TV, tỉnh TV.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị TE và bị đơn ông Lư Viễn N.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị TE và ông Lư Viễn N thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị TE và ông Lư Viễn N xác nhận có một con chung là em Lư Hồng Nh, sinh ngày 18/5/2017. Bà TE và ông N thống nhất thỏa thuận ông N đồng ý giao con chung là em Lư Hồng Nh, sinh ngày 18/5/2017 cho

bà TE được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị TE không yêu cầu ông Lư Viễn N cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lư Viễn N được quyền thăm nom chăm sóc con chung, các thành viên trong gia đình không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con Tòa án có thể thay đổi quyền nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị TE và ông Lư Viễn N khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị TE và ông Lư Viễn N khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng; Bà Nguyễn Thị TE và ông Lư Viễn N thống nhất thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị TE tự nguyện chịu toàn bộ số tiền trên, nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0015359 ngày 20/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị TN số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- UBND phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Gấm**